

Thời gian : 07h30 - 05/01/2025 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27203849689	Maria Vi	Loan	15/05/2003	Kon Tum	30CYC5					
2	28214601167	Trần Hữu	An	13/01/2004	Đắk Lắk	30THT10					
3	27203342052	Đào Hà Kiều	Anh	27/06/2003	Gia Lai	30THT10					
4	27202232381	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	20/09/2003	Quảng Ngãi	30THT10					
5	27203143319	Nguyễn Thị Thu	Diệu	11/10/2003	Đà Nẵng	30THT10					
6	28206720559	Đặng Thị Minh	Duyên	19/05/2000	Quảng Nam	30THT10					
7	26204830702	Nguyễn Thị Hồng	Gấm	11/04/2002	Quảng Nam	30THT10					
8	27203828048	Nguyễn Thị Thu	Hà	18/08/2003	Phú yên	30THT10					
9	28204652601	Nguyễn Thị	Hiền	15/02/2004	Hà Tĩnh	30THT10					
10	27202247215	Lương Thị Kim	Hiếu	20/03/2003	Quảng Ngãi	30THT10					
11	27208601825	Vũ Hồng	Hiếu	07/11/2003	Đà Nẵng	30THT10					
12	27203838766	Nguyễn Thị Thu	Hường	01/08/2003	Quảng Bình	30THT10					
13	28204650370	Phan Thị Mỹ	Linh	16/05/2004	Thừa Thiên Huế	30THT10					
14	27203101510	Trương Thị Kiều	Mi	09/09/2003	Quảng Nam	30THT10					
15	27203149521	Nguyễn Thị Yến	My	07/11/2003	Gia Lai	30THT10					
16	27207252318	Nguyễn Thị	Mỹ	20/11/2003	Bình Định	30THT10					
17	26204826574	Nguyễn Thị Thanh	Nga	16/11/2002	Hà Tĩnh	30THT10					
18	28214603512	Nguyễn Bá	Nguyên	14/05/2004	Quảng Trị	30THT10					
19	28204650217	Nguyễn Thị	Sen	20/02/2004	Đắk Lắk	30THT10					
20	27207131201	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	01/01/2003	Quảng Nam	30THT10					
21	27203327109	Nguyễn Thị Thu	Thanh	28/11/2003	Bình Định	30THT10					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 12/2024
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 07h30 - 05/01/2025 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27203342865	Lê Nguyễn Anh Thu	02/08/2003	Quảng Trị	30THT10						
2	26204830861	Nguyễn Nhật Huyền Trang	27/04/1999	Đà Nẵng	30THT10						
3	28204302263	Nguyễn Thị Thùy Trang	16/10/2004	Đà Nẵng	30THT10						
4	28206600871	Võ Thị Trinh	03/12/2004	Khánh Hòa	30THT10						
5	27207100524	Nguyễn Thị Ý Viên	22/08/2003	Quảng Ngãi	30THT10						
6	26211330487	Nguyễn Đức Vũ	20/06/2002	Gia Lai	30THT10						
7	27213145426	Phan Phạm Nguyên Vũ	19/09/2003	Quảng Nam	30THT10						
8	28207330717	Vương Thúy Vy	01/03/2004	Quảng Ngãi	30THT10						
9	28204602541	Phạm Phương Yến	08/11/2004	Bình Định	30THT10						
10	27212601716	Trần Nguyễn Ngọc Ánh	27/12/2003	Đà Nẵng	30THT11						
11	27214747567	Lê Chí Công	24/04/2003	Quảng Bình	30THT11						
12	27207146213	Nguyễn Thị Phương Dung	27/03/2003	Quảng Nam	30THT11						
13	27217200644	Phạm Trung Dũng	08/01/2000	Quảng Bình	30THT11						
14	27212632046	Nguyễn Kiều Duyên	23/09/2003	Quảng Nam	30THT11						
15	28214904886	Trần Văn Giáp	11/11/2004	Quảng Nam	30THT11						
16	27203301443	Hồ Thị Mỹ Hằng	16/02/2003	Quảng Nam	30THT11						
17	27207232552	Phan Thị Thu Hiền	27/01/2003	Đà Nẵng	30THT11						
18	27203820382	Ngô Phương Hoa	30/05/2003	Bình Định	30THT11						
19	27211349466	Trần Quốc Hưng	04/04/2003	Quảng Nam	30THT11						
20	27204742176	Thân Thị Kiều Hương	05/04/2003	Quảng Nam	30THT11						
21	27208439285	Nguyễn Thị Kiều	16/02/2003	Quảng Trị	30THT11						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT THÁNG 12/2024
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN NÂNG CAO
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 07h30 - 05/01/2025 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	27214728879	Cao Gia Lâm	24/02/2003	Phú Yên	30THT11						
2	27208431591	Đặng Thị Mỹ Linh	28/09/2003	Đà Nẵng	30THT11						
3	28205046401	Nguyễn Thị Bích Loan	03/10/2004	Gia Lai	30THT11						
4	27202402106	Nguyễn Thị Yến Ly	14/11/2003	Quảng Trị	30THT11						
5	27204541551	Nguyễn Thị Tuyết Mai	05/03/2003	Quảng Nam	30THT11						
6	27207152647	Phạm Thị Ngọc Mùi	27/07/2003	Quảng Bình	30THT11						
7	26202438256	Nguyễn Hoàng Nhi	16/11/2002	Quảng Nam	30THT11						
8	27202231943	Văn Thị Phương Nhi	13/02/2003	Quảng Trị	30THT11						
9	27202449408	Mai Thị Ái Nhi	29/09/2003	Thừa Thiên Huế	30THT11						
10	27207253211	Bùi Thị Dung Nhi	09/09/2003	Quảng Ngãi	30THT11						
11	27212643697	Phạm Hoàng Nhi	21/12/2003	Quảng Ngãi	30THT11						
12	27214701382	Trần Hoàng Uyên Nhi	28/01/2003	Đà Nẵng	30THT11						
13	27212329244	Châu Quốc Thiện	01/12/2003	Đà Nẵng	30THT11						
14	27203829417	Lê Thị Thoa	15/09/2003	Quảng Nam	30THT11						
15	28205007018	Phan Thị Anh Thư	24/03/2004	Quảng Nam	30THT11						
16	27202436799	Đặng Thị Trâm	17/10/2003	Quảng Nam	30THT11						
17	27203344228	Nguyễn Thị Huyền Trang	13/05/2003	Quảng Ngãi	30THT11						
18	27207141051	Nguyễn Vi Tường	16/02/2003	Bình Định	30THT11						
19	27202242335	Nguyễn Phan Nhật Uyên	26/09/2003	Quảng Nam	30THT11						
20	27212233987	Nguyễn Trần Hạ Vy	02/05/2003	Đà Nẵng	30THT11						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG